

CÔNG TY TNHH DOUBLE GAU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DOUBLE GAU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DOUBLE GAU COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DOUBLE GAU CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109571749

3. Ngày thành lập: 29/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số LK 35-09 , Khu đô thị Phú Lương, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0973599588

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sợi	1311
2.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
3.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
4.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
5.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
6.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
7.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4511
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4530
10.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn rau, quả; Bán buôn cà phê; Bán buôn chè; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Bán buôn thực phẩm khác;	4632
11.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn; Bán buôn đồ uống không có cồn; Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào;	4633

12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy;	4659
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại; Bán buôn sắt, thép; Bán buôn kim loại khác;	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;	4663
15.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác;	4711
16.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh;	4722
17.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ vải trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
18.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
19.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi; Vận tải hành khách bằng mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	4931
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng); Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác; Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ; Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác; Điều 9, Nghị định 10/2020/NĐ-CP quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	4933

21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác;	5210
22.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa ga đường sắt; Bốc xếp hàng hóa đường bộ; Bốc xếp hàng hóa cảng biển; Bốc xếp hàng hóa cảng sông; Bốc xếp hàng hóa cảng hàng không; Bốc xếp hàng hóa loại khác;	5224
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ;	5225
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh); Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh; Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
25.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

6. Vốn điều lệ: 2.020.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐINH TRUÔNG THỊNH	P1204-CT 1B2, tổ 17 ĐT Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.616.000.000	80,000	034079006191	
2	NGUYỄN ÁNH NGUYỆT	Ấp Phú Nghĩa, Xã Tân Phú, Huyện Tam Bình, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam	404.000.000	20,000	331459805	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐINH TRƯỜNG THỊNH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *12/08/1979*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *034079006191*

Ngày cấp: *01/08/2017*

Nơi cấp: *Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P1204-CT 1B2, tổ 17 DT Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P1204-CT 1B2, tổ 17 DT Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*